

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về cơ sở vật chất cơ sở giáo dục phổ thông
Năm học 2024 – 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 146/KH-THPTPL ngày 07 tháng 9 năm 2024 của Trường THPT Phước Long)

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	42	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	42	1
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
5	Số phòng học bộ môn	6	0,15
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		
7	Bình quân lớp/phòng học	1 lớp/phòng	1
8	Bình quân học sinh/lớp	45/lớp	45
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	11792,5m ²	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	2304	
VI	Tổng diện tích các phòng	2618	
1	Diện tích phòng học (m ²)	52 m ²	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	492m ²	
3	Diện tích thư viện (m ²)	462 m ²	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	32m ²	

VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	82	Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	16	
1.2	Khối lớp 11	23	
1.3	Khối lớp 12	43	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	18	
2.1	Khối lớp 10	12	
2.2	Khối lớp 11	4	
2.3	Khối lớp 12	2	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	1	
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	150	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	28	
2	Cát xét	05	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	14	
5	Thiết bị khác...	0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Hồng Châu